

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 09-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Việt Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Thành L, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đội 2, xã Đ, huyện V, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ1 và bà Lê Thị Th; có vợ là Hoàng Thị T và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 05-10-2022; có mặt.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1954 (đã chết). Nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, huyện V, thành phố H.

- **Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại:** Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1975; trú tại: Thôn A, xã T2, huyện V, thành phố H; có mặt.

- **Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn H3; vắng mặt;
- Anh Nguyễn Văn Tr; vắng mặt;

3. Anh Nguyễn Văn G; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 40 phút, ngày 05-7-2022, Đỗ Thành L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit loại 16 chỗ ngồi biển kiểm soát 29B-092.21 đi trên Quốc lộ 10 theo hướng Hải Phòng - Thái Bình. Khi đi đến khu vực ngã ba thuộc Thôn T1, xã T2, huyện V, thành phố H có biển cảnh báo nguy hiểm W.224 (đường người đi bộ cắt ngang) và đèn tín hiệu giao thông, L phát hiện phía trước bên trái có ông Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1954 và ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1962 cùng trú tại Thôn T1, xã T2, huyện V, thành phố H đang điều khiển xe đạp sang đường cách khoảng 15 mét, hướng từ trái sang phải theo hướng đi của L. Thấy vậy, L bấm còi, đánh lái sang phải để tránh nhưng do không giảm tốc độ nên đã đâm vào xe đạp của ông Thạnh đã chuyển hướng và đang đi cùng chiều phía trước xe ô tô của L làm ông Thạnh văng lên kính chắn gió phía trước của ô tô. Xe ô tô tiếp tục chạy khoảng 10m - 15m thì dừng lại, ông Thạnh cùng xe đạp bị văng ra phía trước đầu xe cách khoảng 10m. Hậu quả làm ông Thạnh tử vong tại chỗ.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông là phần đường hướng đi từ Hải Phòng về Vĩnh Bảo, thuộc khu vực km 51 Quốc lộ 10 địa phận xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Đây là khu vực đông dân cư, đường đôi được phân chia bởi vạch sơn liền nét và đứt quãng màu vàng, mỗi phần đường rộng 8,5m và được chia thành ba làn xe chạy. Kích thước các làn là 1,5m, 3,5m, 3,5m được đo từ mép đường bên phải đến vạch sơn liền nét màu vàng chiều từ Hải Phòng - Thái Bình và được phân chia bởi vạch sơn liền nét màu trắng rộng 0,23m được kéo dài song song với mép đường và vạch sơn trắng đứt đoạn, có vỉa hè rộng 4,5m. Khu vực xảy ra tai nạn có hệ thống đèn tín hiệu giao thông, biển báo, đảo tam giác nấn dòng. Lấy mép đường bên phải theo chiều Hải Phòng - Thái Bình làm chuẩn thấy trên hiện trường có các dấu vết, phương tiện, đồ vật như sau: Vành mũ bảo hiểm nằm trên làn đường thứ nhất tính từ vỉa hè ra tìm đường, nằm sát trùng với mép vỉa hè bên phải đến vị trí mốc cố định là 23m, đến điểm đầu vết cày xước không liên tục là 16,3m. Vết cày xước dài 15,1m x 0,015m không liên tục, sáng màu nằm trên bề mặt làn đường thứ nhất sát mép vỉa hè phải và trên bề mặt vỉa hè phải, có chiều từ Hải Phòng đi Thái Bình và có xu hướng chót vào nằm trên bề mặt vỉa hè. Điểm đầu vết cày xước đến mép đường chuẩn là 0,9m, điểm cuối vết cày xước nằm ngang trùng với thân xe đạp nằm trên bề mặt vỉa hè. Vị trí xe ô tô biển kiểm soát 29B-092.21 nằm trên làn đường thứ nhất và thứ hai tính từ mép đường chuẩn, đầu xe hướng về Thái Bình, đuôi xe hướng về Hải Phòng. Tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô cách mép đường chuẩn là 0,9m đến vị trí tâm trục bánh trước xe đạp là 9,9m, tâm trục bánh sau bên phải của ô tô là 0,9m. Vị trí xe đạp nằm trên bề mặt vỉa hè bên phải, đầu xe có chiều hướng cắm vào nhà dân, đuôi xe hướng chéch ra lòng đường. Tâm trục bánh trước

của xe đạp cách mép đường chuẩn là 1,3m, tâm trục bánh sau của xe đạp cách mép đường chuẩn là 0,35m và đến tâm vị trí vết máu là 2,25m. Vết máu tươi dạng loang màu đỏ, nằm trên bề mặt vỉa hè bên phải có kích thước dài 0,6m rộng 0,45m, tâm vết cách mép đường chuẩn là 0,9m. Vị trí vết phanh xe ô tô biển kiểm soát 29B-092.21 nằm trên làn đường thứ nhất tính từ mép đường chuẩn bên phải, vết phanh mờ in hằn màu đen dạng cao su trên mặt đường trong diện có kích thước 4,3m x 0,2m; điểm đầu cách mép đường chuẩn 0,7m đến ngang tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô là 0,6m, điểm cuối vết phanh nằm trùng với vị trí ngang mặt lốp phía trước bên phải của xe ô tô.

Khám xe ô tô biển kiểm soát 29B-092.21: Kính chắn gió phía trước có vết vỡ kính không rõ hình, kích thước 17cm x 90cm, theo chiều từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên, tâm vết cách mặt đất 140cm. Cản gạt nước bên ghế lái bị bẹp méo theo chiều từ trước về sau. Nắp capo phía trước có vết bẹp méo biến dạng, không rõ hình, kích thước 80cm x 40cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 90cm, theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải. Ốp nhựa chắn gió phía trước xe gắn biểu tượng Ford bị đẩy lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trước về sau. Thanh ốp nhựa phía dưới chắn gió phía trước bị đẩy lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trước về sau. Phần nhựa phía trước biển số xe bị vỡ không rõ hình, kích thước 25cm x 17cm, tâm vết vỡ cách mặt đất 19cm. Phần biển số xe bị biến dạng, cong vênh. Ốp nhựa ba đờ sóc phía trước bên trái xe có vết vỡ không rõ hình, kích thước 9cm x 0,3cm, thấp nhất cách đất 33cm.

Khám xe đạp hai bánh dạng thể thao: Bên phải yên xe có vết trượt xước theo chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới, kích thước 11cm x 0,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 13cm, bề mặt có dính tạp chất màu vàng nâu. Đầu tay phanh bên trái có vết mài mòn mất nhựa màu đen, kích thước 0,8cm x 0,8cm, theo chiều từ trên xuống dưới. Đầu tay phanh bên phải có vết mài mòn nhựa, kích thước 0,8cm x 0,8cm, theo chiều từ trên xuống dưới. Đầu tay lái bên trái có vết mài mòn cao su, kích thước 6cm x 3,5cm theo chiều từ trên xuống dưới. Hệ thống bánh xe phía sau bị gãy vỡ, biến dạng còn dính lại ở xe bởi hệ thống nan hoa. Trục bánh sau xe bên trái bị đẩy bật rời khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ sau về trước. Trục bánh sau xe bên phải bị đẩy lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới, trục bánh xe này còn dính lại với thân xe bởi ốc hãm nhíp phụ. Khung càn phía sau bên phải bị đẩy cong theo chiều từ sau về trước, từ phải sang trái. Mép ngoài bàn đạp bên phải có vết mài mòn nhựa, kích thước 6cm x 3cm. Mặt ngoài vết này còn dính lại xơ sợi nhựa.

Kết luận giám định số 214/KL-KTHS(PY), ngày 15-7-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng về nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn Th1: *“Nạn nhân chết do sóc đa chấn thương”*.

Kết luận giám định số 88/KL-KTHS(CH), ngày 04-8-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng về dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết của 02 phương tiện: *“Dấu vết in hằn, trượt xước mất sơn màu bạc, bề mặt*

bám dính tạp chất màu trắng (dạng sơn) và màu nâu (dạng gỉ sét) theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới tại mặt ngoài, phía dưới, bên trái (bên lái) ốp nhựa bảo vệ phía ngoài cản trước trên xe ô tô biển kiểm soát: 29B-092.21 phù hợp với dấu vết cong vênh, biến dạng kim loại, trượt xước mất sơn màu trắng và sét màu nâu đỏ, bám dính tạp chất màu bạc (dạng sơn) theo chiều từ sau về trước tại cạnh sau hai tai bắt trục bánh sau xe đạp thể thao màu trắng. Các dấu vết va chạm này được hình thành khi xe ô tô biển kiểm soát: 29B-092.21 chuyển động cùng chiều va chạm với xe đạp thể thao màu trắng. Không đủ căn cứ xác định vị trí va chạm giữa xe ô tô BKS 29B-092.21 và xe đạp thể thao màu trắng trên mặt đường vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông. Không đủ căn cứ xác định tốc độ của xe ô tô BKS 29B-092.21 và xe đạp thể thao màu trắng tại thời điểm xảy ra va chạm”.

Kết luận giám định số 4584/KL-KTHS ngày 28-9-2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận đối với 02 video thu giữ trong vụ tai nạn giao thông: “*Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video gửi giám định. Vận tốc xe ô tô (xảy ra va chạm trong các tệp video gửi giám định) nằm trong khoảng 56 km/h đến 84 km/h. Mô tả diễn biến các phương tiện liên quan đến vụ va chạm xảy ra trong các tệp video gửi giám định theo thời gian hiển thị trên hình ảnh video”.*

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở hồi 09 giờ ngày 05-7-2022 tại Công an huyện Vĩnh Bảo và phiếu xét nghiệm của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 ngày 05-7-2022, thể hiện: Kết quả kiểm tra Đỗ Thành L không có cồn, chỉ số máy đo là 0,000mg/lít theo phiếu đo số ID 851713; Đỗ Thành L không sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã thu giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát 29B-092.21 và đăng ký xe ô tô; 01 xe đạp dạng thể thao và 01 giấy phép lái xe hạng D số 990119993486 mang tên Đỗ Thành L do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 10-01-2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không còn yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 61/CT-VKS ngày 29-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đỗ Thành L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo

Đỗ Thành L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Thành L mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án; không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng D số 990119993486 mang tên Đỗ Thành L do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 10-01-2022. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp. Do đó những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với người làm chứng.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[4] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và khung hình phạt: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường,

biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, bản kết luận giám định pháp y, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên, đủ cơ sở xác định: Khoảng 04 giờ 40 phút, ngày 05-7-2022, tại khu vực ngã ba thuộc km 51 Quốc lộ 10, địa phận Thôn T1, xã T2, huyện V, thành phố H, Đỗ Thành L (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29B-092.21 đi theo hướng Hải Phòng - Thái Bình. Khi đi đến khu vực ngã ba có đèn tín hiệu giao thông (đèn vàng) và biển báo người đi bộ cắt ngang đường, quan sát thấy có người đi xe đạp đang sang đường đã không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn, đã gây tai nạn với xe đạp do ông Nguyễn Văn Th1 điều khiển sang đường đi cùng chiều theo hướng từ Hải Phòng về Thái Bình. Hậu quả làm ông Thanh tử vong tại chỗ. Bị cáo đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ quy định về chấp hành báo hiệu đường bộ: “4. Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.” Vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định về tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe: “1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.” Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị hại ông Nguyễn Văn Th1 chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 1 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ quy định về chuyển hướng xe: “1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.” Cho nên, cần đánh giá bị hại cũng có một phần lỗi.

[6] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những đã xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ mà còn là nguyên nhân gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc cho người tham gia giao thông. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo đã đến Công an huyện Vĩnh Bảo trình diện; bị hại cũng có một phần lỗi; đồng thời, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo.

[9] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có xác nhận nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và phù hợp Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo làm nghề lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác về việc bồi thường. Như vậy, trách nhiệm dân sự trong vụ án đã được các bên tự giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng D số 990119993486 mang tên Đỗ Thành L do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 10-01-2022 thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả lại cho bị cáo.

[13] Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 29B-092.21 và đăng ký xe ô tô là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 1, xã Việt Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; 01 xe đạp dạng thể thao là tài sản hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn Th1. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã trả lại xe ô tô và đăng ký xe ô tô cho anh Nguyễn Văn Tr, trả lại xe đạp cho gia đình ông Nguyễn Văn Th1.

[14] Đối với trách nhiệm dân sự của người quản lý xe ô tô biển kiểm soát 29B-092.21: Anh Nguyễn Văn Tr thuê bị cáo lái xe ô tô và trả tiền công cho bị cáo, việc sử dụng xe ô tô là do anh Truyền quyết định. Trong trường hợp này, anh Truyền là người chiếm hữu, chi phối đối với xe ô tô. Do đó, anh Truyền phải chịu trách

nhệm bồi thường thiệt hại, trừ trường hợp có thoả thuận khác. Tuy nhiên, sau khi lái xe ô tô gây tai nạn cho bị hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng và không yêu cầu anh Truyền phải có trách nhiệm bồi thường hoặc liên đới bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Thành L 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định của Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng D số 990119993486 mang tên Đỗ Thành L do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 10-01-2022.

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đều có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã Đ;
- Lưu: HCTP, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đình Hữu Hùng